TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 277/2021/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Lê Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Văn Nam và ông Nguyễn Văn Bẩy

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Đoàn Thị Ngọc B, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu Thủ Dương, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Khu thủ Dương, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ liên hệ: thôn An Lão, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: chị Đoàn Thị Ngọc B có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Nguyễn Hoàng A, sinh ngày

17/4/2015 kể từ tháng 01/2022 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị B cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Chị Đoàn Thị Ngọc B tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000677 ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND phường Hưng Đạo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hiền